

Họ, tên thí sinh

Số báo danh

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Giành chính quyền đồng thời ở thành thị lớn và nông thôn.
- B. Giành chính quyền ở vùng nông thôn để bao vây rồi tiến vào thành thị.
- C. Khởi nghĩa giành chính quyền ở trung ương rồi tiến về các địa phương.
- D. Kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền hài hòa ở nông thôn và thành thị.

Câu 2. Xu thế Toàn cầu hóa là hệ quả của

- A. cách mạng công nghiệp thế kỷ XVII.
- B. cuộc khủng hoảng năng lượng (1973).
- C. cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
- D. chiến tranh lạnh, trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 3. Nội dung nào là cơ sở để tổ chức Liên hợp quốc đề ra nguyên tắc “Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình”?

- A. Mục đích của Liên hợp quốc là cân bằng lợi ích của các nước.
- B. Hòa bình là nguyện vọng, xu thế của các dân tộc trên thế giới.
- C. Tranh chấp, xung đột xảy ra ở hầu hết các khu vực trên thế giới.
- D. Hòa bình là điều kiện quyết định để duy trì chế độ chính trị.

Câu 4. Một trong những nội dung của phương hướng tiến công chiến lược trong Đông Xuân 1953- 1954 ta buộc Pháp phải

- A. phân tán lực lượng.
- B. đánh nhanh rút gọn.
- C. chiếm đất giành dân.
- D. tập trung lực lượng.

Câu 5. Nguyên nhân nào sau đây là nhân tố quyết định dẫn tới thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945)?

- A. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.
- B. Nhật đầu hàng quân Đồng minh.
- C. Tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
- D. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô.

Câu 6. Nội dung nào sau đây không phản ánh xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Một trật tự thế giới mới đang hình thành theo hướng đa cực.
- B. Các cuộc xung đột quân sự vẫn còn diễn ra ở một số khu vực.
- C. Các nước điều chỉnh chiến lược tập trung phát triển kinh tế.
- D. Mỹ đang thực hiện âm mưu thiết lập lại trật tự thế giới đa cực

Câu 7. Biểu hiện nào của xu thế Toàn cầu hóa làm cho nền kinh tế của các nước trên thế giới có quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau?

- A. Sự phát triển và những tác động của các công ty xuyên quốc gia.
- B. Sự sát nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.
- C. Sự phát triển nhanh chóng của mối quan hệ thương mại quốc tế.
- D. Các tổ chức liên kết kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực ra đời.

Câu 8. Đây là một trong những vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thực hiện quyền tự do hàng hải.
- B. Cân bằng quyền lực các nước.
- C. Xóa bỏ chế độ thực dân kiểu cũ.
- D. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 9. Nội dung nào phản ánh **không** đúng vai trò của tổ chức ASEAN đối với việc bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực và Biển Đông?

- A. Lên án, phản đối hành động xâm phạm chủ quyền các quốc gia.
- B. Dùng biện pháp quân sự để bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực.
- C. Khẳng định các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và ASEAN.
- D. Đoàn kết nhất trí và thể hiện vai trò, tinh thần trách nhiệm cao.

Câu 10. Mục tiêu chung được các cường quốc thỏa thuận trong hội nghị I-an-ta (2/1945) là

- A. xây dựng nước Đức trở thành quốc gia thống nhất và dân chủ.
- B. chấm dứt tình trạng nội chiến ở Trung Quốc, Áo và Phần Lan.
- C. tiêu diệt tận gốc phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
- D. thủ tiêu chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

Câu 11. Đây là cơ sở pháp lý để các nước Đông Nam Á xây dựng Cộng đồng ASEAN

- A. Tuyên bố Băng - cốc.
- B. hiệp ước Ba-li 1976.
- C. Hiến chương ASEAN.
- D. Hiến chương Liên hợp quốc.

Câu 12. Một trong những thách thức về kinh tế mà Cộng đồng ASEAN phải đối mặt trong quá trình xây dựng và phát triển là

- A. những vấn đề tôn giáo, sắc tộc.
- B. chênh lệch trình độ phát triển.
- C. sự xung đột lãnh thổ, biên giới.
- D. sự đa dạng về chế độ chính trị.

Câu 13. Nhận định nào sau đây đúng khi đánh giá về triển vọng của Cộng đồng ASEAN

- A. Trung Quốc đang tìm mọi cách chia rẽ Cộng đồng ASEAN liên kết với Mỹ.
- B. đã xây dựng cộng đồng Chính trị - An ninh để trở thành đối trọng với Mỹ.
- C. quá trình nhất thể hóa của Cộng đồng ASEAN diễn ra trong tương lai gần.
- D. trở thành một trong những khu vực phát triển năng động bậc nhất thế giới.

Câu 14. Thắng lợi nào của quân và dân Việt Nam đã làm phá sản kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp, buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài?

- A. Việt Bắc (1947).
- B. Tây Bắc (1952).
- C. Hòa Bình (1951)
- D. Biên Giới (1950).

Câu 15. Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định nào dưới đây?

- A. Phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- B. Đã phát động cao trào kháng Nhật.
- C. Thống nhất lực lượng vũ trang Việt Nam.
- D. Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.

Câu 16. Một trong những khu vực được hội nghị I-an-ta (1945) quy định thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ ở Châu Âu là

- A. Tây Âu.
- B. Nhật Bản.
- C. Hàn Quốc.
- D. Đông Âu.

Câu 17. Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

- A. kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.
- B. dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để giành thắng lợi.
- C. linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.
- D. phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 18. Nhận xét nào dưới đây là **không đúng** về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Đây là cuộc cách mạng diễn ra nhanh, gọn, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.
- B. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
- C. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp khởi nghĩa ở cả nông thôn và thành thị.
- D. Cuộc cách mạng thành công là kết quả của quá trình chuẩn bị chu đáo suốt 15 năm.

Câu 19. Từ khi thành lập đến năm 1976, ASEAN là tổ chức

- A. hùng mạnh.
- B. chặt chẽ.
- C. non yếu.
- D. phát triển.

Câu 20. Vì sao trong giai đoạn 1979 - 1991 quan hệ giữa Việt Nam và ASEAN là đối đầu, căng thẳng?

- A. Xung đột ở Biển Đông.
- B. Tranh chấp biên giới.
- C. Vấn đề Cam-pu-chia.
- D. Chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam.

Câu 21. Đây là một trong những nội dung của mục tiêu, hành động mang tính toàn cầu đến năm 2030 của Liên hợp quốc?

- A. Bình đẳng giới.
- B. Chống bạo lực gia đình.
- C. Quyền tự do chính trị.
- D. Chống nạn thất nghiệp.

Câu 22. Đây là một trong những nguyên nhân Mỹ và Liên Xô quyết định chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản, Tây Âu.
- B. Các nước Cộng hòa trong liên bang đòi ly khai.
- C. Nhân dân hai nước đều phản đối Chiến tranh lạnh.
- D. Nước Mỹ khủng hoảng kinh tế, chính trị sâu sắc.

Câu 23. Điểm khác biệt căn bản giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) với cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân (1953- 1954) là:

- A. đánh nhằm duy trì quyền chủ động trên chiến trường.
- B. đánh vào tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của Pháp ở Đông Dương.
- C. đánh vào những hướng quan trọng mà địch tương đối yếu.
- D. đánh nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.

Câu 24. Lực lượng nào sau đây đóng vai trò quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám

- A. Chính trị.
- B. Trí thức.

C. Nông dân.

D. Vũ trang.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thu-đông năm 1950, đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tổng tư lệnh, các lực lượng vũ trang anh dũng chiến đấu trên mặt trận Biên giới, tiến công Đông Khê, tạo cơ sở đánh địch ngoài công sự,... lần lượt tiêu diệt từng binh đoàn quân Pháp. Các lực lượng vũ trang và nhân dân cả nước tích cực hoạt động, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với mặt trận chính diện. Ở vùng sau lưng địch, phong trào chiến tranh du kích phát triển rộng khắp.”

(Vũ Quang Hiến - Đoàn Thị Yên (đồng chủ biên), Chiến tranh nhân dân Việt Nam thời kỳ 1945- 1954, NXB Đại học Thái Nguyên, 2021, tr. 169)

a) Thắng lợi của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 thể hiện bước tiến về chỉ đạo chiến lược cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương trong việc lựa chọn chính xác hướng tiến công chủ yếu và sử dụng hiệp đồng binh chủng.

b) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đã giải phóng toàn bộ biên giới Việt - Trung, là cuộc tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam vào hệ thống phòng ngự của Pháp ở Đông Dương.

c) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, quân dân Việt Nam có sự phối hợp giữa chiến trường chính và chiến trường phụ, chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy.

d) Thắng lợi của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 tạo nên sự chuyển biến mới về cục diện chiến trường, làm cơ sở để quân và dân Việt Nam giành nhiều thắng lợi to lớn về sau.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Không những giết tung được xiềng xích của bọn đế quốc phát xít, Cách mạng tháng Tám lại lật nhào được chế độ quân chủ thành lập trên đất nước ta hàng chục thế kỉ, làm cho nước Việt Nam thành một nước cộng hòa dân chủ. Cách mạng tháng Tám tỏ rõ tinh thần chống phát xít và yêu chuộng dân chủ và hòa bình của nhân dân Việt Nam. Cách mạng tháng Tám đã chọc thủng được hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc ở một trong những mắt xích yếu nhất của nó, mở đầu cho quá trình tan rã không thể cứu vãn được của chủ nghĩa thực dân thế giới”

(Trường Chinh, Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam-Tác phẩm chọn lọc, Tập I, NXB Sự thật, Hà Nội, 1975, tr. 388 - 389, 391)

a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã lật đổ ách cai trị của thực dân Pháp, quân phiệt Nhật; chấm dứt chế độ phong kiến, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

b) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền, là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc.

c) Trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam, những bài học của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị, đặc biệt là Đảng Cộng sản cần phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn để tạo ra những thắng lợi mang tầm thời đại.

d) Thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã giải quyết triệt để những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Thành công của ASEAN trong 41 năm qua là do sự hội tụ của nhiều nhân tố, nhưng trước hết đó là sự chia sẻ nhiều lợi ích cơ bản cũng như tầm nhìn, quyết tâm chính trị mạnh mẽ và những nỗ lực không mệt mỏi của các nước thành viên. Nguyên vọng chung thiết tha về một khu vực Đông Nam Á hòa bình, ổn định và hợp tác để phát triển đã tạo động lực và sức mạnh cho cả 10 nước khu vực phát huy những điểm tương đồng, vượt qua những điểm khác biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa cũng như những rào cản do lịch sử để lại, gắn kết dưới mái nhà chung ASEAN, cùng nhau tạo dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho mỗi nước cũng như cả khu vực"

(Dương Văn Quảng, Việt Nam trong tiến trình hội nhập và phát triển, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2009, tr.392)

- a)** Một trong những nhân tố đưa đến sự thành công của ASEAN là sự chia sẻ lợi ích, tầm nhìn và quyết tâm của các nước thành viên.
- b)** Do quá trình đấu tranh giành độc lập của các nước diễn ra lâu dài đã ảnh hưởng đến quá trình phát triển, mở rộng thành viên của ASEAN.
- c)** Các nước thành viên ASEAN không có nhiều điểm khác biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa, có sự tương đồng về quá trình đấu tranh giành độc lập.
- d)** Ngay sau khi giành được độc lập, Việt Nam đã gia nhập ASEAN và góp phần tạo dựng nên mái nhà chung ASEAN ngày càng ổn định và phát triển.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Trong trật tự thế giới hai cực I-an-ta" đã diễn ra một cuộc đối đầu, quyết liệt và kéo dài tới gần bốn thập niên giữa hai "cực" Xô - Mỹ, làm cho cục gay gắt, diện thế giới luôn luôn phức tạp, căng thẳng. Cuộc đối đầu này đã dẫn tới cuộc đối đầu giữa hai khối Đông - Tây và cuốn hút từng quốc gia, từng khu vực chịu ảnh hưởng sâu sắc của cuộc đối đầu này"

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.234-235)

- a)** Cuộc đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô ở phần lớn nửa sau thế kỉ XX diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực ngoại trừ việc chạy đua vũ trang giữa Liên Xô và Mỹ.
- b)** Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được xác lập đã làm cho quan hệ quốc tế trở nên căng thẳng.
- c)** Cuộc đối đầu và chạy đua vũ trang giữa Mỹ và Liên Xô là nguyên nhân dẫn đến cuộc chiến tranh thế giới nửa sau thế kỉ XX.
- d)** Một trong những hệ quả của cuộc đối đầu Đông - Tây là nguy cơ bùng nổ các cuộc xung đột do mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo và tranh chấp lãnh thổ ở nhiều nơi trên thế giới.